

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa****Tập 531****Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư****Chuyên ngữ: Hạnh Chơn****Biên tập: Bình Minh****Thời gian: 10.08.2011****Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội\_HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 678, bắt đầu xem từ hàng sau cùng.

“Đại mạng tương chung, hồi cụ giao chí. Nghĩa Tịch vân: Sanh tử vi đại mạng, cùng bức vi tiểu mạng. Hồi cụ giả, Vọng Tây vân: Hồi cụ đẳng giả, mạng dục chung thời, ngục hỏa lai hiện, kiến thử tướng thời, sanh cụ sanh hồi, hồi cụ câu lâm, cố vân giao chí”.

Đây là ngu si mê muội, bất tri bất giác, hữu ý vô ý tạo ra tội nghiệp của tam đồ. Đại mạng là khi mạng chung, lúc này sợ hãi hồi hận cũng đã muộn. Sư Nghĩa Tịch nói rằng: Sanh tử gọi là đại mạng. Nghèo khổ, khổ sở, già bệnh là tiểu mạng. Hồi hận sợ hãi, sư Vọng Tây nói: hồi hận sợ hãi..., những thứ này, khi tuổi thọ sắp hết, địa ngục lửa hiện ra, chính là tướng địa ngục hiện tiền, chúng ta nhìn thấy địa ngục. Lúc nhìn thấy địa ngục, không ai không sợ hãi, vấn đề này trong lòng người học Phật đều hiểu rõ.

Kinh Địa Tạng nói rất rõ ràng, cảnh giới địa ngục chỉ có hai hạng người có thể nhìn thấy: Thứ nhất là Bồ Tát, họ đến địa ngục để giáo hóa chúng sanh nên mới nhìn thấy. Thứ hai chính là nghiệp địa ngục thuần thực, họ phải đến địa ngục thọ báo, vì thế họ thấy được. Ngoài hai hạng người này ra, dù địa ngục ngay trước mặt cũng không nhìn thấy. Giống như ông Chương Thái Viêm, Đông Nhạc đại đế phái hai tiểu quý dẫn ông đến xem địa ngục cột đồng cháy, ông đến đó, tiểu quý chỉ nói đã đến, nhưng ông không thấy gì. Ông hoát nhiên đại ngộ, toàn là do nghiệp lực biến hiện ra. Lúc tạo nghiệp không hề hay biết, khi quả báo hiện tiền mới kinh hoàng, sợ hãi, hồi hận, nhưng lúc này đã trễ, nhất định phải gánh chịu.

Địa ngục lửa, đây là nói tổng tướng và biệt tướng khác nhau rất nhiều. Tổng tướng đều là một biển lửa, nên gọi là ngũ ác, chúng ta đang tạo ác, tạo nhân. Ngũ thống là quả báo hiện đời, ngũ thiêu là quả báo địa ngục trong đời sau. Chử thiêu này chính là địa ngục, không phải nạ quý, súc

sanh, nó chính là địa ngục. Điều này ở sau kinh này nói rất rõ ràng minh bạch, là vì điều gì vậy? Là vì dạy chúng ta không nên tạo nghiệp địa ngục. Mọi người đều hy vọng mong cầu tích lũy công đức, nhưng bản thân không làm được, vì sao không làm được? Nguyên nhân chung như trong kinh nói: Do tâm không thanh tịnh, tâm không bình đẳng, muốn tu tất cả điều thiện nhưng không thành công, vì sao vậy? Điều thiện mà ta tu, trong đó xen lẫn điều ác, không phải thuần thiện. Ai có thể tu thuần thiện? Người tâm địa thanh tịnh sẽ thuần thiện, khi tâm đến bình đẳng, cái thiện đó bình nhất, thuần nhất\_Chân thiện.

Không có tâm thanh tịnh bình đẳng, tất cả thiện nghiệp ta tu được đều không thuần, quả báo vẫn không ra khỏi tam đồ, niêm Phật không thể vãng sanh. Niêm Phật như vậy, chỉ trồng được hạt giống Phật A Di Đà vào trong A lại da thức, khi nào thuần thực? Đó là việc của đời sau kiếp sau, nếu quý vị hỏi khi nào thuần thực? Khi nào ta dùng chân tâm, dùng tâm thanh tịnh bình đẳng, lúc đó là thành thực. Bởi thế dạy chúng ta sửa đổi, sửa đổi điều gì? Dạy chúng ta sám hối, sám hối điều gì? Sám trừ những gì không thanh tịnh không bình đẳng, quý vị sẽ thành công, đời này mới có hy vọng.

Tôi dạy người khác, chính tôi cũng làm như vậy, tôi biết người này có thành kiến, có ác niệm đối với tôi, không thể bao dung tôi. Tôi đều cầu cho họ sống lâu, lấy công đức tu học giảng kinh của mình ngày ngày hồi hướng cho họ, hy vọng hóa giải được oán kết này. Nếu họ muốn gặp tôi, tôi sẽ đánh lể họ. Tôi bao dung họ được, là họ không thể bao dung tôi. Trong kinh, từng giờ từng phút Chư Phật Bồ Tát đều khuyên chúng ta: Oan gia nên giải không nên kết, làm sao để biến oan gia thành thân gia, biến người ác thành người tốt? Đây là công đức, công đức chân thật, công đức này có thể giúp ta vãng sanh, giúp ta tăng cao phẩm vị.

Người này không tốt với mình, mình có ý kiến về họ, không hại họ, nhưng luôn bài xích sau lưng, không tiếp cận họ. Trên pháp thế gian mà nói thì được coi là không tệ, vì quý vị không có tâm hại họ, nhưng quý vị đã đoạn pháp thân huệ mạng của họ. Nếu có thể bao dung họ, là trưởng dưỡng pháp thân huệ mạng của họ, công đức này không thể kể xiết, có mấy ai nghĩ đến điều này? Nên có thể đem vô thượng công đức mà bản thân mình tu được trong một đời, chính mình chà đạp nó, không chịu đi làm, còn tự cho mình không tệ, mình rất độ lượng, không thù hận họ, nhưng không cho họ cơ hội được pháp thân huệ mạng. Không thể coi oan gia trái chủ là người thân nhất của mình, như cha mẹ vậy. Tuy họ không đồng ý học Phật, nhưng mỗi niệm đừng quên phải giúp họ học Phật, giúp

họ giác ngộ, tâm này là tâm bồ đề. Chúng ta đều đọc, đều biết điều kiện gì có thể vãng sanh? Phát bồ đề tâm, nhất hướng chuyên niệm Phật A Di Đà, nhưng tâm bồ đề chúng ta không phát được. Cứ tưởng rằng đây là tâm bồ đề, thật ra không phải. Tâm bồ đề, chúng ta nói rất rõ ràng, là thanh tịnh bình đẳng giác. Nhưng tâm chúng ta không thanh tịnh, chưa trừ sạch oán hận nã nộ phiền. Không thể giống như trong Hoàn Nguyên Quán nói, trong Hoàn Nguyên Quán là tánh đức, không có tâm lượng này. Chu biến pháp giới, xuất sanh vô tận, hàm dung không hữu\_hàm dung không hữu là tâm lượng, tâm lớn bao nhiêu? Có thể ôm trọn hư không, đây là hàm, hàm không. Có thể dung nạp vạn pháp, không có gì không thể dung nạp\_Hàm không dung hữu. Vì sao phải làm như vậy? Đây là chân tâm chúng ta, ta vốn là như vậy, hiện nay tâm lượng lại biến thành nhỏ nhen như vậy, một người cũng không thể bao dung. Tâm lượng càng nhỏ, quý vị càng khổ, tâm lượng nhỏ đến tột cùng chính là địa ngục A tỳ. Tâm lượng của quỷ lớn hơn địa ngục, tâm lượng của súc sanh lại lớn hơn quỷ. Theo lý mà nói tâm lượng của người đáng lẽ phải lớn hơn chúng sanh trong ba đường ác, nhưng tâm lượng chúng ta hiện nay không bằng ba đường ác. Bởi thế chúng sanh ba đường ác đều được vãng sanh, được ra khỏi, còn chúng ta thì sao? Sau khi chết thay vào vị trí của họ, đều sa vào ba đường ác.

Hạt giống của Phật A Di Đà, gọi là hạt giống kim cang, vĩnh viễn bất hoại, xem đời nào kiếp nào gặp lại nhân duyên này tiếp tục tu, còn đời này không thể vãng sanh. Đời này muốn đi nhất định phải mở rộng tâm lượng, nhất định phải phát tâm bồ đề, tuyệt đối không được lơ là câu nói này: “Phát tâm bồ đề, nhất hướng chuyên niệm”. Không phát tâm bồ đề, chỉ nhất hướng chuyên niệm cũng không thể vãng sanh. Tâm bồ đề chính là tâm ba thái hư, lượng châu sa giới, không có gì không thể bao dung, không có gì không hoan hỷ. Chúng sanh tạo tội nghiệp thập ác ngũ nghịch đều có thể bao dung, vì sao vậy? Bỏ tánh họ vốn thiện, họ vốn là Phật, chỉ là nhất thời hồ đồ, có thể không tha thứ cho họ chăng? Phật tha thứ họ, Bồ Tát tha thứ họ, đến A la hán cũng tha thứ cho họ, nhưng chúng ta không tha thứ cho họ.

Tổ sư nói mấy câu này đều là hiện tiền, rất nhiều người đều ở trong cảnh giới này. Bản thân không muốn vào cảnh giới này, nhưng không biết hành vi, ngôn ngữ tạo tác, khởi tâm động niệm của chính mình. Đây chính là ở trước nói: ngu si mê muội, không có trí tuệ. Người có trí tuệ không dám làm điều ngu ngốc.

Phải nhớ tâm lượng của quý vị lớn giống như Phật vậy, quý vị vốn là Phật, hôm nay đọa lạc thành như vậy chính là vì tâm lượng quá nhỏ. Nên

tâm lượng nhỏ là giả, tâm lượng lớn mới là thật, là tự tánh của quý vị, là chân tâm của quý vị. Tâm lượng nhỏ là gì? Là vọng tưởng phân biệt chấp trước, là những thứ này biến tâm lượng quý vị nhỏ lại. Nếu buông bỏ vọng tưởng phân biệt chấp trước, tâm lượng quý vị chính là hư không pháp giới.

Chư vị thử nghĩ xem, nếu chúng ta không học kinh giáo, làm sao hiểu được? Do đây có thể biết, người tâm lượng nhỏ chắc chắn ít nghe kinh giáo, sức mạnh phiền não của họ rất lớn, sức mạnh của Phật pháp nhỏ. Phật pháp không thắng được phiền não của họ, còn phiền não của họ vượt qua Phật pháp, nên phiền não làm chủ tất cả. Chúng ta học Phật nghe được bản thân cũng giác ngộ, giống như ánh chớp vậy, chớp một cái là hết, vẫn là phiền não làm chủ. Chỉ có thường thường nghe kinh, huân tập kinh giáo thời gian lâu dài họ sẽ giác ngộ, tánh cảnh giác cao, lúc nào cũng có thể nhắc lên được, hiệu quả! Không nhắc lên được là vô hiệu.

Như các bậc cổ đức nói: “không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm”, lúc tập khí phiền não khởi lên, lập tức cảnh giác ngay. Cảnh giác được là không sao, phiền não không hại được quý vị, vì sao vậy? Vì không còn phiền não.

Từ thí nghiệm nước của tiến sĩ Giang Bồn Thắng người Nhật, chúng ta được một tin tức chính xác, chứng minh lời Đức Phật đã nói: “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”. Hay nói cách khác, hết thảy pháp thế gian thuần tịnh thuần thiện, bất tịnh bất thiện là chúng ta. Điều này phải khẳng định như vậy, mới có hy vọng thành Phật, mới có hy vọng vãng sanh, vì sao vậy? Vì niệm thiện của chúng ta có thể biến cảnh giới bên ngoài thành thiện, cho thấy cảnh giới bên ngoài là khách, không phải chủ. Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh, từ tâm tưởng ta sanh ra. Tâm tưởng mình thiện không có gì không thiện, tâm tưởng mình bất thiện thì tất cả đều bất thiện, trách ai đây?

Trách người khác là sai, sai triệt để, địa ngục lửa hiện ra quý vị sẽ nhìn thấy. Không phải người khác sai, chính bản thân quý vị sai, người khác không sai, vì sao người khác không sai? Chỉ cần mình không sai họ sẽ không sai, mình sai họ cũng sai. Mình không sai mình xoay chuyển họ, mình sai họ xoay chuyển mình, chính là như vậy. Ai ở trong nhà, ai làm chủ, chúng ta không bị cảnh giới bên ngoài chuyển thì chúng ta làm chủ, còn như bị cảnh giới bên ngoài chuyển thì không làm chủ được, đành phải nghe người khác sắp đặt, thông thường người ta nói nghe theo vận mệnh sắp xếp. Còn như ta làm chủ được thì vận mệnh nghe theo mình, cải tạo được vận mệnh, chúng ta không uổng công học kinh Phật. Ngày ngày học tập kinh giáo công đức vô lượng, trong kinh nói là có lợi ích chân thật,

không sai, câu này là thật không phải giả, nhưng chúng ta nghe không hiểu. Tập khí phiền não chúng ta quá nặng, làm chướng ngại trí tuệ, khi nghe hình như là một niệm phóng quang, cảm thấy gật đầu, đứng, trong tâm cũng có ý sám hối, sau khi nghe xong là không còn. Trong cuộc sống hằng ngày, vẫn là phiền não làm chủ, vẫn xảy ra thiên tai. Khi lâm chung, điều đầu tiên thấy được là địa ngục A tỳ. Lúc này “hối hận sợ hãi cùng ập đến”, nên gọi là “đạn xen nhau”. “Như lửa bức thân, giống như thiêu đốt vậy”, có bao nhiêu địa ngục? Nói thật, địa ngục nhiều vô lượng vô biên, không thể tính kể, vì sao vậy? Địa ngục sanh từ ác niệm của chúng ta, quý vị thấy ác niệm có bao nhiêu? Trái với tánh đức chính là ác niệm. Điều này đến Phật Bồ Tát đều than thở, Phật Bồ Tát giáo hóa chúng sanh đến khô hơi rát cổ, nhưng chúng sanh không nghe, chúng sanh không hiểu, chúng sanh không quay đầu được, quá đáng thương!

Bên dưới là Hoàng Niệm Tổ khuyên chúng ta: “nếu con người không dùng những năm còn lại để tu thiện tích đức, đến lúc mạng chung mới bắt đầu hối hận, nhưng lúc này đã muộn, hối hận không kịp”. Dụ có nghĩa là sẵn sàng, thật sự phải sẵn sàng tu thiện. Khi chúng ta còn thở thì vẫn còn cơ hội tu thiện, thiện lớn nhất trong tu thiện là chuyển ác thành thiện. Đầu tiên là phải chuyển niệm ác của mình thành thiện, niệm ác không còn đều là thiện niệm, sau đó mới chuyển cảnh giới. Trong cảnh giới, đầu tiên là oán thân trái chủ, phải xoay chuyển oán thân trái chủ, điều này không dễ chút nào.

Người khác hủy báng chúng ta, sỉ nhục ta, hãm hại ta, cứ như vậy suốt mười mấy năm. Chúng ta trong mười mấy năm đó, không hề có một câu hủy báng hay một lời ác đối với họ, họ có biết chăng? Tin rằng họ biết, cũng có lúc lương tâm họ được phát hiện, nhưng vì sao vẫn không tiếp nhận? Đây chính là vấn đề sĩ diện, chướng ngại của họ chính là đây, vấn đề sĩ diện. Họ rất cần sĩ diện, chúng ta không cần sĩ diện, sĩ diện là bên ngoài, Phật pháp trọng thực chất không trọng hình thức. Chúng ta là tâm chân thành, chúng ta đợi khi nào họ tiếp thu, thì lúc đó ta xin lỗi, lúc đó sẽ cúi đầu, dùng lời nói làm hòa. Quay đầu lại thì giống như anh em chị em vậy, tương thân tương ái, hợp tác lẫn nhau. Đây thật sự có thể biến oán gia thành thân gia, biến người ác thành người thiện, trong Phật pháp gọi là vô lượng công đức, công đức này rất lớn. Nếu vĩnh viễn đối lập, chính là ngu si mê muội. Trên thực tế cảm hóa người khác là gì? Là cảm hóa bản thân, như vậy mới có hành động để cảm hóa chúng sanh. Bản thân chưa được Phật Bồ Tát cảm hóa, quý vị sẽ tro như gỗ đá, quý vị không thể, không làm được. Bởi vậy học Phật là học ở đâu? Phải bắt đầu học từ đây, đây là chân học Phật.

Chúng ta thường nghe cổ nhân nói: “Nhân giả vô địch”, vô địch là sao? Không phải nói họ rất lớn mạnh, không ai chiến thắng được họ, không phải ý này, vô địch là gì? Không có oan gia đối đầu, không có đối địch. Nhân giả là gì? Nhân giả là Bồ Tát, Bồ Tát không có oan gia, không có đối đầu, chúng ta cần phải học. Nhưng họ đối đầu với chúng ta, đó là việc của họ, không phải việc của mình. Họ có phân biệt chấp trước đối với chúng ta, chúng ta không có phân biệt chấp trước đối với họ. Hay nói cách khác, con đường chúng ta đi là Bồ Tát đạo, họ đi là luân hồi lục đạo, khác nhau! Nếu một ngày nào đó họ giác ngộ, hiểu rõ học theo quý vị, họ quay đầu đi theo con đường Bồ Tát đạo. Nhất định phải hiểu rõ đạo lý đạo này, nếu không quý vị sẽ uổng công học Phật. Bồ Tát rất an vui! Nguyên nhân an vui chính là Bồ Tát không có đối lập, đây là điều vui nhất. Không đối lập với bất kỳ ai, hài hòa với tất cả mọi người, đều là người thân của mình, không đối lập với hết thầy vạn vật, đây chính là đã phá được biên kiến. Con người chỉ cần có đối lập, họ sống rất đau khổ, ngày nào cũng tính toán, sau khi chết đều sa vào tam đồ, giống như ở đây nói vậy, quý vị mỗi ngày đều tính toán.

Chân tướng giữa vũ trụ, chỉ có kinh điển đại thừa là nói một cách rõ ràng thấu triệt. Ngày nay chúng ta thấy rất nhiều báo cáo đỉnh điểm của khoa học, xem xong rất hoan hỷ, vì sao hoan hỷ? Kết luận nghiên cứu của họ tương đồng với Đức Phật nói, hoàn toàn chứng minh những gì Đức Phật nói, khiến số người không tin cũng tin tưởng, đây là ưu điểm, là một việc tốt. Chúng ta phải đặc biệt tăng trưởng lòng tin đối với Chư Phật Như Lai, tăng trưởng lòng tin để chúng ta học tập, khâm phục chư Phật Bồ Tát đến cực điểm, đây là đạo lý gì? Phật Bồ Tát đã kiến tánh, không có gì khác hơn, các nhà khoa học chưa kiến tánh, phải biết điều này. Báo cáo của họ, cảnh giới cao nhất là đạt đến A lại da, họ không còn cách nào vượt lên nữa, cảnh giới của Phật Bồ Tát đã vượt ra khỏi. Vì sao khoa học không thể vượt lên? Vì họ có phân biệt chấp trước, nếu họ buông bỏ được phân biệt chấp trước thì họ đã thành Phật, họ không khác gì chư Phật Như Lai, họ chỉ kém điểm này.

Đoạn này chúng ta học đến đây, bây giờ chúng ta xem tiếp phần kinh văn:

“Thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh, thiện ác báo ứng, họa phúc tương thừa, thân tự đương chi, vô thù đại giả”, đây là đoạn nhỏ. “Thiện nhân hành thiện, từng lạc nhập lạc, từng minh nhập minh, ác nhân hành ác, từng khổ nhập khổ, từng minh nhập minh, thù năng tri giả, độc Phật tri nhĩ”. Ngày nay cư dân trên địa cầu làm thiện hay làm ác, Phật đều biết hết.

“Giáo ngữ khai thị, tín hành giả thiêu, sanh tử bất hưu, ác đạo bất tuyệt, như thị thế nhân, nan khả cụ tận. Cố hữu tự nhiên tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung. Thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn”. Đến đây là một đoạn lớn.

Trong này nói rất rõ ràng, tạo ra ác nghiệp là tự nhiên tam đồ. Tam đồ không phải do người tạo nên, không phải Phật Bồ Tát tạo ra, cũng không phải trời đất quỷ thần tạo ra, không liên quan đến ai cả. Là nghiệp lực chính mình biến hiện ra, nên gọi là tam đồ tự nhiên. Tam đồ chính là đại ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Chúng ta xem chú giải của Hoàng Niệm Tổ.

“Hữu đoạn”, là đoạn vừa mới đọc, tổng kết ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu mà ở trước nói. Điều này ở trước chúng ta đã học, bây giờ xem tổng kết.

Câu đầu tiên: “Thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh”, ngũ đạo chính là lục đạo, nói ngũ đạo là không nói đến A tu la. Trong Kinh Lăng Nghiêm Đức Phật nói: Trừ địa ngục không có A tu la, địa ngục không có A tu la, bốn đường khác đều có A tu la. Cõi trời có A tu la, cõi người có A tu la, đường ngạ quỷ có A tu la, đường súc sanh có a tu la. Thông thường nói về cõi A tu la là chuyên nói đến cõi trời, nói ngũ đạo thì A tu la ở cõi nào thì quy về cõi đó. Ở cõi trời thì quy về cõi trời, ở cõi người thì quy về cõi người. A tu la phước báo rất lớn, nhưng tâm hành bất thiện. Trong quá khứ họ cũng tu năm giới và thập thiện, nên họ mới có phước báo lớn như vậy. Họ cũng tu ba loại bổ thí, nên tài phú, thông minh trí tuệ, mạnh khỏe trường thọ họ đều đạt được. Sao lại biến thành A tu la? Chưa đoạn được ý niệm tham sân si, cũng chính là chưa đoạn tham sân si mạn nghi. Mang theo tham sân si mạn nghi đi tu phước, tu ngũ giới thập thiện, họ tu điều này, y giáo phụng hành, nên phước báo của họ còn lớn hơn trời và người, còn lớn hơn cả vua ở nhân gian. Thông thường phước báo của họ chỉ hưởng hết trong một đời, vì sao vậy? Vì hưởng phước nhưng họ tạo ác, bất thiện, cống cao ngã mạn. Họ tạo ác nghiệp rất nghiêm trọng, nên sau khi chết bị đọa địa ngục.

Vì vậy trong kinh Đức Phật nói ba đường lành, ba đường lành là chỉ trời, a tu la. Nói năm đường, đường lành chính là hai đường người và trời. Đại ngục, ngạ quỷ, súc sanh, đây là ba đường ác. Thiện đạo ít, ác đạo nhiều, chứng tỏ con người khó làm việc thiện, nhưng dễ tạo ác.

Bên dưới Hội Sớ nói: “Thiên địa tắc sở y khí giới”, nói đến trời và đất là hoàn cảnh vật chất để chúng ta nương tựa sinh tồn. “Tiêu chuẩn chung của tam giới”, tam giới đều có hoàn cảnh vật chất, là nơi chúng ta nương

tựa để sinh tồn. Ngũ đạo là hữu tình có thể nương tựa. Tam giới là hoàn cảnh vật chất, sống trong tam giới chính là trời, người, súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục. Trong hữu tình có thiện có ác.

Điều này nói rõ y chánh trang nghiêm, y là chúng ta nương tựa hoàn cảnh cuộc sống. Trong hoàn cảnh này có hoàn cảnh nhân sự, có hoàn cảnh vật chất. Hoàn cảnh nhân sự và hoàn cảnh vật chất đều được coi là y báo. Chánh báo thì sao? Chánh báo là thân thể mình, tự thân là chánh báo. Nếu không có chánh báo, y báo của chúng ta cũng đồng thời không có, đích thực giống như giấc mộng vậy. Trong mộng có thân thể mình\_chánh báo, trong mộng có rất nhiều cảnh giới, đó toàn là y báo. Có hoàn cảnh nhân sự, có hoàn cảnh vật chất, tất cả đều là y báo. Thời gian trong mộng rất ngắn, tỉnh lại cảm thấy như một giấc mộng. Thật ra chúng ta đến thế gian này cũng là một giấc mộng, sanh đến thế gian này một đời qua đi, đến ngày chết mới giác ngộ chỉ là một giấc mộng, cảnh giới này không còn. Đạo lý này Đức Phật nói rất rõ ràng, do tâm hiện thức biến. Năng sanh năng hiện là tự tánh, ở trong lục đạo thiên biến vạn hóa, quả thật là niệm niệm không ngừng, niệm niệm không giống nhau. Một giây có 1600 triệu ý niệm, mỗi niệm không giống nhau, niệm trước diệt niệm sau sanh, niệm niệm bất khả đắc.

Ở trước chúng ta đọc đến, tổ sư nói chân tướng là gì? Bất đoạn chi vô, đích thực là vô. Trong Kinh Bát Nhã nói: “Nhất thiết pháp tất cánh không, vô sở hữu, bất khả đắc”, đây gọi là vô. Nhưng hiện tượng này nó liên tục, tuy liên tục nhưng mỗi tướng đều không giống nhau, trong Hoàn Nguyên Quán nói: Xuất sanh vô tận. Chúng ta dùng ống vạn hoa làm ví dụ, quý vị có thể lãnh hội được. Đích thực vật trong ống vạn hoa là bất động, nhưng nó biến hóa vô lượng vô biên, chúng ta xoay nó một vạn lần, cũng không tìm thấy hai cái tương đồng. Giống như A lại da thức, A lại da thức giống như ống vạn hoa, vật trong đó không nhiều, nhưng nó vừa chuyển biến thì vô lượng vô biên, vô số vô tận, không thể nghĩ bàn.

“Nhân quả khổ vui, mọi người thường thấy”, nên nói ngũ đạo rất phân minh, rõ ràng. Chỉ cần chúng ta bình tĩnh một chút, người tâm nông nổi không thấy được, người bình tĩnh một chút họ sẽ rất rõ ràng, rất thấu đáo.

Bên dưới sư Nghĩa Tịch nói: “Giữa trời đất, năm đường sanh tử, nhân quả phân minh, tượng trưng có nhân tất có quả. Nghiệp nhân như vậy, quả báo như vậy, không sai chút nào”. Nếu con người thật sự hiểu rõ vấn đề này, tôi tin rằng họ không đắc tội với ai, vì sao vậy? Về sau có quả báo. Tôi liếc họ một cái, ngày mai họ liếc tôi hai cái. Tôi cười với họ khi gặp mặt, họ cũng thường cười với tôi, đây không phải là nhân quả ư? Ta tôn



kính họ, ta thương yêu họ, giúp đỡ họ. Họ tôn kính mình, thương yêu mình, giúp đỡ mình, chỉ có hơn chứ không kém. Then chốt chính là ở chân tâm, chân tâm làm cảm động người, người ác đều bị ta làm cảm động. Đó là công đức của chúng ta, vì đã hóa độ được họ. Vốn họ bất thiện, họ thấy quý vị đối với họ rất thiện, khiến lương tâm họ phát khởi, họ biến thành người thiện. Ở trên thế gian này quý vị thật sự đã độ một người, người này đã được độ. Giúp họ đoạn ác tu thiện trước, sau đó tiến thêm một bước nữa là giúp họ học Phật, sau cùng giúp họ vãng sanh thành Phật. Tâm của Bồ Tát, nắm bắt nhân duyên, bản thân nhất định phải thực hành, không bỏ một chúng sanh nào. Giúp một chúng sanh quay đầu hướng thiện, giúp họ tương lai có thể học Phật vãng sanh, công đức này lớn biết bao! Thế xuất thế gian không có gì lớn hơn công đức này.

Độ người chỉ nói bằng miệng không được, họ không tin, phải dựa vào hành vi, hành vi này quan trọng nhất chính là tâm thương yêu chân thành. Tâm thương yêu sanh ra từ chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, nên lòng yêu thương đó gọi là từ bi, trong tâm từ bi này là gì? Trong đó là chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, đó là nội hàm của họ đã biểu hiện từ bi ra bên ngoài. Trong từng ly từng tí từ bi, từng chút từ bi đều bao hàm chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, quý vị nói họ không làm cảm động người khác được chăng? Rất cảm động.

Lòng thương yêu của chúng ta là gì? Trong đó không có chân thành, bình đẳng, thanh tịnh, chánh giác, nên lòng thương yêu đó không cảm động người khác. Người ta mới cảm nhận thì rất hoan hỷ, nhưng sau đó là quên mất. Nếu chúng ta dùng tâm này đối đãi người khác, mặc dù họ chỉ gặp một lần nhưng suốt đời không quên: Người đó quả là người tốt, người đó rất tốt đối với tôi. Tuy chỉ gặp một lần, nhưng ấn tượng trong a lại da của họ rất sâu sắc, họ còn hy vọng có lần thứ hai, có lần thứ ba, tốt nhất là có thể thường cùng nhau tu học.

Tập khí nghiệp chướng của mỗi người đều khác nhau, gặp được truyền thống văn hóa, gặp giáo huấn của Phật Bồ Tát, vẫn không thân cận được, đó là nguyên nhân gì? Bản thân họ có một số tập khí khuyết điểm, không thể chung sống với mọi người, đây là vấn đề của bản thân họ. Người phụ trách đạo tràng họ chưa thành Phật, cũng có tập khí nghiệp chướng, họ không thích quý vị, quý vị không cách nào học tập được. Trừ khi thật sự hiểu được đạo lý này, tự mình ở nhà cũng có thể tinh tấn tu hành, sau khi tu thành công sẽ phóng quang, như cư sĩ Lưu Tố Vân vậy.

Do đây có thể thấy, có thể thành công hay không, bản thân phải chiếm 90%, nhân duyên bên ngoài nhiều nhất chỉ 10% mà thôi. Cho nên không

những không thể oán hận chướng ngại bên ngoài, mà còn phải cảm ơn, đây là thật. Họ chướng ngại tôi, tôi vẫn có thể thành công, chỉ cần có một người giúp tôi đắc lực.

Trong đời tôi chính là như vậy, thật sự trước sau chỉ có quản trưởng Hàn, hộ trì suốt 30 năm, căn bản chúng tôi mới vững vàng được. Chúng ta không phải hàng thượng căn lợi trí, hàng thượng căn lợi trí mười năm là đủ. Quý vị thấy, tôi cần 30 năm, đây là hàng hạ căn, hàng trung căn 20 năm, hàng hạ căn 30 năm. Bà giúp tôi suốt 30 năm, căn cơ của tôi mới vững chắc được, không bị hoàn cảnh bên ngoài ảnh hưởng, có thể tùy duyên. Thiện duyên cũng có thể tùy thuận, mà ác duyên cũng có thể tùy thuận, tôi không bị chướng ngại, tôi nhìn thấy một cách rất rõ ràng. Thấy điều gì? Thấy tất cả chúng sanh tạo nghiệp khác nhau, thọ báo khác nhau, nghiệp nhân quả báo không sai chút nào.

Ở đây sư Nghĩa Tịch nói: “Giữa trời đất, sanh tử trong năm đường, nhân quả phân minh”, không sai chút nào. Mỗi người khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác đều đang tạo nghiệp nhân, đó đều là nghiệp nhân, có nhân nhất định có quả, quả báo này không hề sai chạy. Bất cứ ai, tao ngộ trong đời này toàn là nghiệp báo, thiện nhân thiện quả, ác nhân ác báo.

Lúc tu thiện cũng có nghiệp chướng, gặp chánh pháp không dễ sanh khởi tín tâm, nguyên nhân này chúng ta rất rõ ràng. Lúc nhỏ không có cơ duyên tiếp thu giáo huấn thánh hiền, như trong Tam Tự Kinh nói: “tánh tương cận, tập tương viễn”. Không có giáo huấn của thánh hiền, tập tánh của họ và bản tánh của họ, tập tánh là bất thiện, bản tánh là thiện. Khoảng cách của tập tánh và bản tánh ngày càng xa, xa đến lúc bản tánh không khởi tác dụng, khởi tác dụng toàn tà tập tánh.

Tập tánh là gì? Tham sân si mạn nghi, tạo tác của tập tánh là sát đạo dâm vọng tử. Khiến bản tánh là thiện, nó không khởi tác dụng, chúng ta cần phải hiểu đạo lý này. Chân tướng sự thật này chúng ta ngày ngày đều nhìn thấy. Đối với bản thân mà nói, là tâm cảnh giác cao độ, chúng ta phải thể hiện, biểu diễn cho mọi người thấy, đây là hành đạo Bồ Tát.

Biểu diễn điều gì? Biễn diễn có thể nhẫn chịu, khó hành có thể hành, khó nhẫn có thể nhẫn, cảnh giới thuận hay nghịch đều như nhau. Trong thuận cảnh không có tham luyến, giữ được thanh tịnh bình đẳng giác sẽ không bị mê hoặc. Trong nghịch cảnh không khởi oán hận não nộ phiền. Thuận cảnh hay nghịch cảnh chỉ có một tâm, là tâm cảm ân, tâm báo ân. Nên biết rằng, người khác đối với mình bất thiện, mình cũng phải báo ân, ân gì vậy? Chúng ta bình an trải qua cảnh giới này, nên không khởi oán

hận. Cũng giống như nói họ đến thử thách, không thông qua thử thách này, làm sao chúng ta biết được công phu nhẫn nhục của mình? Làm sao biết được mình có trí tuệ? Thử thách này khiến chúng ta biết được ta không có mê hoặc, ta có trí tuệ, ta không có oán hận, ta cảm kích, cảm kích lần thử thách này của họ, để ta biết được cảnh giới của mình được nâng cao. Nếu chúng ta không tri ân sẽ không biết cảm ân, tri ân báo ân

Bởi thế tất cả nghịch duyên, tất cả nghịch cảnh đối với người tu hành đều có trợ ích rất lớn. Nếu họ không giác ngộ thì đâu đâu cũng là chướng ngại, nên họ thoái tâm, như vậy là sai. Đừng trách người khác, nên trách chính mình. Cảnh giới vĩnh viễn là trung lập, không có thiện ác, thiện ác ở đâu? Thiện ác là do cảm nhận và phản ứng của chính mỗi người. Người này hủy báng chúng ta, vô duyên vô cớ bịa đặt lung tung để hủy báng tổn thương mình, nếu chúng ta giác ngộ thì đây là việc tốt, làm tiêu nghiệp chướng chúng ta. Không có tao ngộ này, nghiệp chướng làm sao có thể tiêu trừ được? Họ tạo tội nghiệp làm tiêu nghiệp chướng của mình, chúng ta có thể không cảm ân được chăng? Chúng ta có thể không báo đáp ư? Nên báo đáp như thế nào? Ta đem công đức tu hành của mình hồi hướng cho họ, tương lai họ đọa lạc trong đường ác, chịu tội rất nhẹ, không quá đau khổ.

Bồ Đề Đạt Đa nhiều lần tìm mọi phương kế phá hoại Đức Phật, muốn hại ngài, muốn phá hoại Tăng đoàn của ngài. Đức Phật đều nhẫn chịu hết, ngài đã biểu diễn cho chúng ta thấy. Không có hành vi của Đề Bà Đạt Đa, làm sao chúng ta nhận ra đức hạnh của Đức Thế Tôn? Làm sao chúng ta sanh khởi tâm cung kính đối với ngài? Bởi thế trong mắt Đức Phật, Đề Bà Đạt Đa không phải người xấu. Nên Đề Bà Đạt Đa đọa địa ngục, Đức Thế Tôn nói hưởng thụ của ông trong địa ngục giống như ở cõi trời Đao lợi vậy, rất an vui! Vì sao vậy? Vì ông đã thành tựu công đức cho Đức Phật, khiến mọi người đều biết, Đức Thế Tôn không hề oán hận ông.

Từ đó cho thấy, thiện ác nhân quả hoàn toàn ở nơi một niệm của mình, không liên quan đến cảnh giới bên ngoài. Ý niệm chúng ta thiện, thì người hại mình được thiện báo, đọa địa ngục nhưng không chịu khổ. Đạo lý này rất sâu, phải tham cứu tường tận mới hiểu được. Khi đã hiểu, ta nên thay đổi tâm tình để xử sự đối nhân tiếp vật, như vậy sẽ vô cùng an vui. Có đối lập là có phiền não, là có đau khổ, là có khổ báo, nên phải hóa giải đối lập. Người khác đối lập với chúng ta không sao, dù đối lập đến đâu, thì chúng ta ở đây đều hóa giải hết, không còn nữa, được đại tự tại.

“Thiện ác báo ứng”. Báo ứng, trong Tiên Chú nói Tiên Chú là chú giải của Đỉnh Phước Bảo. “Có bố thí tất có quả báo, có cảm tất có ứng”,

quan trọng ở chữ “tất” này, nhất định! Có cảm nhất định có ứng. “Nên hiện tiền đạt được phước báo đều là báo ứng của nhân đời trước”. Những gì trong đời hiện tại chúng ta gặp là quả, quả tất có nhân, đời trước chúng ta tạo nhân gì? Thì đời này chúng ta nhận quả báo đó. Bây giờ chúng ta đã giác ngộ, nên những gì chúng ta nhận là tịnh nghiệp, vì sao vậy? Vì tâm chúng ta đã tịnh hóa, không còn mê nữa. Trong thuận cảnh hoan hỷ, không có tham luyến. Trong nghịch cảnh, trong ác duyên, tâm thanh tịnh, không có sân nhuế. Bất luận là thuận cảnh hay nghịch cảnh, thiện duyên hay ác duyên, đều là tâm cảm ân, niệm niệm đều dùng tâm báo ân. Điều này tương ứng với pháp, tương ứng với tánh đức.

Hội Sớ nói: “Thiện ác”, là từ trên nhân mà nói, nhân quy ước. “Báo ứng” là từ trên quả báo mà nói. “Nhân có thiện ác”, quả sẽ có khổ vui. “Hình thành ảnh hưởng, không sai chút nào”. Hình thành nghĩa là hồi âm. Chúng ta ở trên núi cao hét dài một tiếng, lập tức có tiếng hồi âm, dùng điều này để hình dung sự cảm ứng không hề sai. Ý niệm của chúng ta thiện thì không có gì không thiện, nếu ý niệm ác thì không có gì không ác. Thiện hay ác đều do chính mình chịu trách nhiệm, không liên quan đến cảnh giới bên ngoài, toàn là tự làm tự chịu, cần phải hiểu đạo lý này. Khi đã hiểu được đạo lý này, mới có thể thật sự rời khổ được vui, mới thật sự có thể hưởng thụ được cuộc sống viên mãn hạnh phúc ngay trong đời này. Thầy Phương Đông Mỹ nói: Hưởng thụ cao nhất của đời người. Hưởng thụ cao nhất không phải không có thuận nghịch, không phải không có thiện ác, thuận nghịch thiện ác đều có, nhưng nó không ảnh hưởng đến chúng ta, đây chính là hưởng thụ cao nhất. Chúng ta mãi mãi thanh tịnh, mãi mãi an vui, mãi mãi bình đẳng, pháp hỷ sung mãn. Chúng ta có thể chuyển cảnh giới, không bị cảnh giới chuyển, đây chính là hưởng thụ cao nhất.

Ý niệm vừa chuyển, người ác biến thành người thiện. Hành vi ác của họ là ưu điểm đối với chúng ta, có lợi ích cho chúng ta, đến khảo nghiệm tôi, cửa ải này tôi được thông qua, cảnh giới lại được nâng cao, họ không tổn thương ta.

Ngày nay tổn thương, chướng ngại chúng ta là danh văn lợi dưỡng, nhưng chúng ta đều vứt bỏ hết, không cần danh văn lợi dưỡng, nên họ không tổn thương được. Những gì người học Phật chọn chánh tu hành, là nâng cao cảnh giới bản thân mình. Mỗi lần thử thách, mỗi lần thử thách là mỗi lần nâng cao, mỗi lần thử thách là mỗi lần nâng cao, điều này tốt biết bao! Không cự tuyệt, hoan nghênh. Quả đúng như vậy chăng? đúng là như vậy, những người theo bên tôi đều nhìn thấy.

Chỉ cần tâm chúng ta chánh, tâm địa thuần tịnh thuần thiện, trong lòng thật sự tin tưởng giáo huấn của Phật, tánh người vốn thiện, phải khẳng định điều này. Dù người ác đến đâu, nhưng bản tánh họ vốn thiện, chúng ta tôn trọng bản thiện của họ. Bất thiện là tập tánh, không cần để trong lòng.

Đức Phật dạy chúng ta: “tất cả chúng sanh vốn là Phật”, chúng ta nhìn tất cả chúng sanh giống như Phật vậy. Đây là Đức Phật dạy chúng ta, chúng ta phải thực hành nó trong cuộc sống, thực hành trong cách xử sự đối nhân tiếp vật, chúng ta thật sự đang học Phật, nếu không học Phật đó là giả. Đối với bất thiện có ác niệm, đối với người thiện sanh hoan hỷ, như vậy đều là sai, vì sao vậy? Chúng ta bị cảnh giới chuyển, chúng ta là phạm phu, vẫn còn phân biệt nghiêm trọng, chấp trước nghiêm trọng, chúng ta ở trong Phật pháp không có tiến bộ. Đã hiểu rồi, tất cả báo ứng, dù là phước, hay là họa, đều là nhân trồng được trong đời quá khứ đến ngày hôm nay, có nhân là có quả.

“Bóng tất sẽ theo hình, tiếng vọng tùy âm thanh, không sai chút nào, nghiệp nhân quả báo cũng đều như vậy”. Bóng theo hình, chúng ta đứng dưới ánh mặt trời sẽ có bóng, người đi đến đâu hình bóng liền đi theo đến đó. Dùng hình để tượng trưng cho nhân, bóng tượng trưng cho quả báo, nhân quả nhất định không rời nhau.

“Tiếng vọng tùy âm thanh”, nghĩa là ở trong núi, ở trong giảng đường lớn cũng có tiếng vọng, kêu lên một tiếng dài liền có hồi âm. Bởi thế nghiệp nhân quả báo, hoàn toàn giống như ví dụ này.

“Họa phước tương thừa”, thừa là lãnh chịu. “Nghiệp nhân trong đời quá khứ, thiện ác lẫn lộn, nên đời sau thọ báo, hoặc là trước khổ sau vui, hoặc là vui trước khổ sau, khổ vui liên tục, họa phước nương nhau, nên gọi là họa phước đều gánh chịu. Làm thiện được phước, tạo ác mắc họa, đều là tự làm tự chịu, nên nói thân làm thì tự chịu, không ai thay được”. Khổ hay vui này người khác không thay thế được. Rốt cuộc là vui trước khổ sau, hay là khổ trước vui sau? Đây đều do gặp duyên khác nhau. Nhân trong A lại da đều có, đều có nghiệp tập chủng tử này. Nhân gặp được duyên, quả báo liền hiện tiền. Duyên rất phức tạp, chính mình phải rõ ràng. Trước vui sau khổ thì kết quả đó vẫn là khổ, còn khổ trước sau vui, tốt! Vì sao vậy? Vì bây giờ còn trẻ, trẻ chịu chút khổ cũng không cảm thấy khổ, tuổi già khổ mới gọi là khổ thật. Khi thiếu niên cường tráng chịu khổ, đến tuổi già hưởng phúc mới gọi là phước báo thật sự. Mặc dù già, nếu già mà không yếu, còn có thể làm việc, đừng nên quên tu phước, vĩnh viễn đang tu phước.

Chúng ta xem ông Đạo Thanh Hòa Phu, một nhà kinh doanh người Nhật, tôi xem đĩa phim nói về ông. Ông là chủ tịch hãng hàng không của Nhật, nhưng đi đâu ông đều đi máy bay hạng phổ thông, tiền đi máy bay công ty chịu, hy vọng công ty chi ít lại. Khi đi đâu, ông tự mang theo, giống như tập hồ sơ vậy. Ông có thư ký đi theo, vì sao không để họ cầm? Ông nói, tôi còn cầm được, nếu tôi đi không cảm thấy mình có lỗi với thân, có lỗi với trời. Bản thân nhất định phải mang một ít hành lý, không để mình đi không.

Đây chính là già mà không yếu, không quên tu phước, phước không thể hưởng tận, phước hưởng tận người sẽ suy yếu. Yếu đến mức không thể mang theo gì, thậm chí không thể đi, phải ngồi xe lăn, người khác đến đảy quý vị, như vậy là sao? Phước báo đã hưởng hết rồi.

Đức Thế Tôn suốt đời tích phước, đến già chết vẫn còn tích phước, đây là tấm gương tốt cho chúng ta. Tuy có người chăm sóc quý vị, họ cũng là người, chúng ta cũng là người. Họ có thể làm, chúng ta cũng có thể làm. Ta có thể không cần họ chăm sóc, ta tuyệt đối không cần họ, đây là thương người! Đây là đức hạnh, trừ phi bất đắc dĩ.

Tôi ở Đài Trung, thầy Lý là tấm gương cho chúng ta. Ông 95 tuổi mới đồng ý để hai người chăm sóc ông, 95 tuổi. Hay nói cách khác, trước 95 tuổi ông đều tự chăm sóc. Rất nhiều đồng học đều muốn giúp ông, đều muốn chăm sóc ông. Không cần thiết, bản thân vẫn có thể làm được, nấu cơm giặt áo quần đều tự mình làm. Đây đều là tấm gương tốt nhất cho hậu nhân noi theo. Phước không được hưởng hết, sau khi hưởng hết thì không còn nữa. Lúc nào cũng nghĩ đến tiết kiệm.

Chúng ta nhìn thấy sự tiết kiệm, khách sáo của Đạo Thanh Hòa Phu, nên sự nghiệp của ông rất thành tựu. Suốt đời không bao giờ thất bại, vì biết giữ tinh nghiêm quy luật đạo đức, của bất nghĩa ông ta nhất định không làm, việc không làm mà có thu hoạch ông sẽ không làm. Bởi thế bao nhiêu lần ngành kinh tế gặp nguy cơ, đều không ảnh hưởng gì đến ông, tuyệt đối không lợi dụng, không buôn bán những thứ không nhọc công mà đạt được, ông không làm những điều này. Nên phước họa là tự làm tự chịu, nếu còn oán trời trách đất, thì tội phải tăng lên một bậc, như vậy thì đã sai lại càng sai. “Thân làm thì tự chịu, không ai thay thế được”.

Bên dưới từ “thiện nhân hành thiện” đến “tùng minh nhập minh”, sáu câu này. “Thiện nhân hành thiện, tùng lạc nhập lạc, tùng minh nhập minh. Ác nhân hành ác, tùng khổ nhập khổ, tùng minh nhập minh”. Ở sau nói ai biết sự thật này? Chỉ có Đức Phật biết. Tổng hợp ý của Hội Sớ và của sư

Nghĩa Tịch, giải thích nói: “Người thiện, người trồng nhân thiện, đời sau sanh vào nhà tôn quý, thân hình đoan chánh, cảnh duyên hòa mỹ, thân tâm thoải mái, đây gọi là vui”, đây là tam thiện báo.

Một người trồng nhân thiện, tâm thiện hành thiện, suốt đời đều có thể giữ vững, nếu không ra khỏi tam giới, thì đời sau nhất định được sanh vào nhà tôn quý, họ không mất thân người. Nếu làm việc thiện lớn, thế gian này không có phước báo lớn như vậy, nên họ được lên cõi trời. Tứ vương thiên, Đạo lợi thiên, hạng người này rất nhiều.

Thân hình đoan chánh, chính là nói thân thể họ tốt. Ngày nay chúng ta nói: Thân tâm mạnh khỏe, tinh thần no đủ, cảnh duyên tốt đẹp hòa hợp. Duyên là hoàn cảnh nhân sự, cảnh là hoàn cảnh vật chất, nhân duyên và hoàn cảnh vật chất đều tốt. Con người rất nhu hòa, hoàn cảnh vô cùng ưu mỹ, thân tâm thoải mái dễ chịu, nên cuộc sống của họ rất an vui.

“Lại nói rõ ràng thấu triệt, vui thích làm việc bố thí, gọi là minh”. Minh là gì? Là họ có trí tuệ, họ thông minh, thích làm việc thiện, thích bố thí, thích giúp người. Nhà họ giàu có, nhà người khác nghèo khó thiếu thốn, họ thường bố thí cho người ta, giúp đỡ người ta. Đây là thông minh, là trí tuệ.

“Nếu càng làm nhiều thiện nghiệp, tinh cần tu phước tuệ, liền được sanh lên cõi trời”. Điều này lúc nãy vừa nói, nghiệp thiện của họ quá lớn, phước thiện của họ quá lớn, nhân gian không có phước báo lớn như vậy, nên họ được sanh lên cõi trời, phước báo của cõi trời lớn hơn nhân gian.

Nên trong Thập thiện nghiệp, Đức Phật nói rất rõ ràng: Trung phẩm thập thiện là không mất thân người, đời sau vẫn được sanh vào nhân gian, tức ở trước nói sanh vào nhà tôn quý, họ hưởng phước suốt đời. Nếu là thượng phẩm thập thiện, liền được sanh lên trời, còn hạ phẩm thập thiện, đi về đâu? Sanh vào A tu la, La sát.

Thế nào gọi là hạ phẩm thập thiện? Trên thực tế hạ phẩm thập thiện, thập thiện mà họ tu quả thật là thượng phẩm. Thượng phẩm vì sao lại gọi là hạ phẩm? Vì họ có kiêu ngạo, kiêu mạn, hiếu thắng, muốn hơn người, họ có những tập khí này. Cũng chính là ngày nay nói, trong lòng họ chỉ thích cạnh tranh, không chịu thua người khác, nhất định phải hơn người. Ý niệm này không tốt, ý niệm này trái với tánh đức, nên họ cũng có thể sanh lên cõi trời, nhưng biến thành A tu la. A tu la có phước báo của thiên nhân, nhưng không có đức hạnh của thiên nhân. Thiên nhân từ bi lương thiện,

còn họ không có, họ rất hung ác, họ muốn hơn người, hiếu thắng, tâm như vậy tu thiện sanh vào đường Tu la.

Phước báo lớn nhất là Thiên A tu la, phước báo thứ hai là nhân a tu la, tiếp đến là quỷ, súc sanh a tu la. Trong súc sanh đó chính là rắn độc, mãnh thú. Trong quỷ đạo cũng có phước báo của quỷ\_Quỷ vương, quỷ vương này vô cùng hung ác. Họ đối với người không có tâm thiện, họ có tập khí ác này.

Nên vui thích bố thí là việc tốt! Thích giúp đỡ người khác, thích thành tựu người khác, thích đê bạt người khác, công đức này vô cùng lớn lao. Người nếu có thể giúp đỡ người khác, sẽ có người khác đến giúp mình. Quý vị có thể thành tựu người khác, sẽ có người khác thành tựu cho quý vị. Nếu lúc nào cũng chướng ngại, cũng xoi mói, cũng cản trở, tương lai đạt được quả báo chính là ngu si, vì sao vậy? Vì đoạn pháp thân huệ mạng của người, mặc dù tu phước, nhưng có phước không có tuệ, quả báo không sai chút nào, chúng ta phải nhớ mấy chữ này.

Nếu thật sự hiểu rõ vấn đề này, cuộc đời chúng ta đau khổ ngăn ngại, vì sao không làm nhiều việc thiện một chút? Hà tất lúc nào cũng tìm cách chướng ngại người khác? Làm việc tốt nhất định có quả báo tốt.

Bên dưới nói: “Làm việc thiện hơn nữa, tức niệm Phật sanh tây phương”, đây là thiện nhất, không có gì thiện hơn điều này. Giúp người niệm Phật, giúp người nghe Phật pháp, thành tựu một người vãng sanh thế giới Cực Lạc làm Phật, phước báo này rất lớn. Thế gian có chăng? Có, giúp người này thành tựu, nhưng bản thân họ không có trí tuệ, họ chỉ tu phước không tu trí tuệ, sao không có trí tuệ? Bản thân chưa buông bỏ tự tư tự lợi, chưa buông bỏ danh vãn lợi dưỡng. Bản thân còn đeo đuổi danh vãn lợi dưỡng, tuy làm nhiều điều bất thiện, nhưng phước báo vẫn lớn, nguyên nhân gì vậy? Họ hộ trì Phật pháp, họ đang hưởng phước báo đó. Nhưng phải biết rằng, khi hưởng hết phước báo, phiền phức liền đến. Phước hưởng hết thì ác nghiệp báo liền hiện tiền, chúng ta ở bên cạnh nhìn thấy rất rõ ràng, nhưng bản thân họ không biết.

Như Lương Võ Đế trong lịch sử Trung quốc, là một đại hộ pháp nổi danh nhất của Phật giáo, ông chỉ tu phước không tu huệ, tu phước đức không tu công đức, không có công đức. Thực tế mà nói là nghe kinh quá ít, không hiểu rõ công đức là gì, phước đức là gì. Cho rằng phước mình tu chính là công đức, tương lai chư Phật Bồ Tát sẽ gia hộ sanh lên cõi trời, sai lầm. Phước đức không ra khỏi luân hồi lục đạo, công đức mới có thể liễu sanh tử xuất tam giới. Phước đức và công đức khác nhau ở chỗ nào?



Phước đức chấp trước, công đức không chấp tướng. Cùng là một vấn đề, quý vị dùng tâm thanh tịnh bình đẳng để tu, để làm việc này là công đức. Nếu trong đó còn có tư tâm, đó là phước đức. Cùng một việc nhưng hai loại quả báo, do dùng tâm khác nhau.

Thế nên càng thiện, càng thiện là phát tâm Bồ đề, nhất hướng chuyên niệm. Tuy tâm Bồ đề không phát ra được? Vì sao vậy? Vì có cái ta, đã làm chướng ngại tâm Bồ đề, có ta tức là có tư tâm. Tâm Bồ đề là tâm gì? Thanh tịnh, bình đẳng, giác. Có ta, có tư tâm tức có nhiễm ô, tâm thanh tịnh không còn. Có cao thấp, tôi thích bạn, tôi ghét bạn, không có tâm bình đẳng, đến tâm Bồ đề cũng không có. Không biết tất cả chúng sanh có mối quan hệ với mình là nhất thể, điều này đại thừa Phật pháp nói rất rõ ràng. Biến pháp giới hư không giới là tự tánh biến hiện ra, tự tánh là chân tâm thật sự.

Thiên đường hay địa ngục đều do tâm này biến hiện ra, thập pháp giới y chánh trang nghiêm đều không rời tự tánh, Đức Phật nói rất hay: “ngoài tâm không có pháp, ngoài pháp không có tâm”. Không hiểu được chân tướng sự thật này, mới phân ta phân người, mới thích cái này ghét cái kia, đây gọi là gì? Đây gọi là tập tương viển, vọng tâm của chúng ta ngày càng xa rời chân tâm. Chân tâm không biết, mê mờ, hoàn toàn dùng vọng tâm. Dùng vọng tâm đều là trôi lăn trong lục đạo, dùng vọng tâm không làm Phật được.

Trong Kinh Lăng Nghiêm nói, dùng vọng tâm tu hành chẳng khác gì “nấu cát làm cơm”. Dem cát để trong nồi, muốn nấu nó thành cơm, nấu suốt đời nó cũng vẫn là cát, không thể biến thành cơm, đây là gì? Nhân không đúng. Gạo mới có thể nấu thành cơm, cát làm sao nấu thành cơm được? Lấy gạo ví như chân tâm, cái ví như vọng tâm, vọng tâm không thành Phật được. Trong Kinh Lăng Nghiêm nói điều này rất hay, rất thấu triệt.

Học Phật phải học dùng chân tâm, Đức Thế Tôn suốt đời dùng chân tâm đối nhân tiếp vật, ngài đã thể hiện ra. Đức Thế Tôn có ghét người nào chăng? Không có, đến Đề Bà Đạt Đa ngày nào cũng làm phiền ngài còn không ghét. Đề Bà Đạt Đa tạo nên nghiệp nặng, biết Đức Phật mỗi ngày đi khát thực, ngài quen đi con đường đó. Con đường đó có một nơi là vách đá, một vách núi dựng đứng, ông ở trên đó lăn xuống một tảng đá lớn, Đức Phật đi khát thực bên dưới, lăn tảng đá xuống muốn hại Phật.

Hành vi ác này \_ Phước báo của Phật lớn, có thần hộ pháp gia hộ. Bồ Tát Vi Đà ở trên không trung dùng chày hàng ma cản trở tảng đá, tảng đá

nát vụn. Khi đá bể, có một mảnh nhỏ văng đến làm chân Phật chảy máu, đây gọi là xuất Phật thân huyết, nó có điển tích. Tội này là đọa địa ngục A tỳ, ông có đọa địa ngục A tỳ chẳng? Có đọa, nhưng Đức Phật nói, ông ở địa ngục được an vui như ở cõi trời Đao lợi vậy, như vậy là sao? Đức Phật dùng công đức tu trì của mình để gia trì, làm giảm nhẹ khổ báo của ông, không có oán hận, Đức Phật từ bi bình đẳng với tất cả.

Đề Bà Đạt Đa có nhân duyên với Phật, là anh em chú bác, không có gì khác, chính là do tâm đồ kỵ quá nặng. Đề Bà Đạt Đa muốn hại Phật, ông muốn thay Phật, nghĩa là trong Tăng đoàn ông lớn nhất, mọi người nghe theo lời ông, ông hủy báng Phật. Thế nên có một số người nghe lời ông, sinh ra hoài nghi Đức Thế Tôn, đi theo Đề Bà Đạt Đa, nên ông cũng có không ít đệ tử. Sau cùng, vì làm quá nhiều việc ác, nên bị đọa vào địa ngục, do đó những người đệ tử của ông giác ngộ, quay đầu trở về bên Phật.

Những điều này đều là Chư Phật Bồ Tát biểu diễn cho chúng ta thấy. Trong đời quá khứ của mỗi người chúng ta, không biết kết oán với bao nhiêu chúng sanh, kết duyên hay kết oán đều có. Đời này chúng ta đã học Phật, làm sao để hóa giải vấn đề này? Oán thân bình đẳng, đây là một việc lợi lành lớn, khiến mọi người đều giác ngộ, quay đầu là bờ, nhất tâm hướng Phật. Phát tâm bồ đề, nhất hướng chuyên niệm, không phải mỗi người đều thành Phật sao? Không thể chỉ để ý đến sĩ diện, sĩ diện có thể hại chết người. Sĩ diện là nghiệp chướng nghiêm trọng, cần phải buông bỏ nó, không buông bỏ là sai lầm trầm trọng.

Đức Phật biểu diễn, đặc biệt là sau khi khai ngộ, 49 năm giảng kinh thuyết pháp, là những gì ngài biểu diễn cho chúng ta thấy, chúng ta cần phải học tập theo ngài.

“Lại người ác tạo ác nghiệp, trồng nhân ác, được quả ác, nên sanh vào nhà ty tiện. Hình dung khô héo, đói lạnh bức bách, thân tâm sầu não, đây gọi là khổ”. Quả báo này, chúng ta xem trên địa cầu chúng ta hiện nay, Phi châu là một đất nước bán cùng lạc hậu. Quý vị xem những đứa trẻ ở đó, một ngày đói chết biết bao nhiêu? Đói khát bức bách, có người lạnh chết, có người đói chết, không có áo quần mặc. Trẻ em không có, người lớn cũng không có, vì sao đến nhân gian lại sống đau khổ đến thế? Có quả tất có nhân. Trong đời quá khứ tạo ra nhiều ác nghiệp, trồng nhân ác thì đạt được quả báo ác, vì sao đến nhân gian? Nhất định trong đời quá khứ họ tu ngũ giới thập thiện. Ngũ giới thập thiện là dẫn nghiệp, dẫn dắt chúng ta đi thọ báo. Cõi người nhất định là ngũ giới thập thiện, đường ngạ quỷ nhất định là tham lam, tham tâm tham tâm là đường ngạ quỷ. Đây là dẫn nghiệp, dẫn dắt quý vị đi vào đường ngạ quỷ. Sân nhuế là đường địa ngục,

ngu si là đường súc sanh, nhiều ngu si! Bản thân không biết, luôn tự cho rằng mình thông minh. Trên thực tế đúng như trong kinh nói, ngu si mê muội, không biết về chân tướng sự thật, dù họ biết họ cũng không dám làm. Nếu biết, nhất định họ sẽ thay đổi hành vi. Người thật sự biết được, đối với mọi người, mọi sự, mọi vật, như tôi thường nói, họ là tâm báo ân. Họ không có tham luyến, không có oán hận, tâm đích thực là thanh tịnh bình đẳng. Giác không dám nói, giác là đã thành Phật. Tâm không thanh tịnh, tâm không bình đẳng, đó chính là ngu si.

Bên dưới nói: “Ngu muội vô tri, không tin chánh pháp, không làm việc thiện, gọi là minh”, minh nghĩa là hồ đồ. “Giả sử làm càng nhiều ác nghiệp, chết đọa vào đường ác”, như vậy là đi vào ba đường ác. Không tin chánh pháp, không làm việc thiện, ý hai câu này rất thâm sâu, vì sao vậy? Như thế nào gọi là chánh pháp? Như thế nào gọi là việc thiện? Không nhiều người biết điều này.

Người học Phật có biết chăng? Không biết. Tự cho là chánh pháp, tự cho là việc thiện, trên thực tế thì sao? Thực tế là đang tạo nghiệp, vì sao vậy? Vì danh, vì lợi, vì tham hưởng thụ ngũ dục lục trần, chỉ treo chiêu bài chánh pháp, mượn danh nghĩa hành thiện. Lúc thiên tai giáng xuống, người này đi trước tiên, đi về đâu? Hầu như đều vào địa ngục, vì sao vậy? Đại sư Quán Đảnh nói rất rõ ràng, pháp sư Từ Vân Quán đánh\_Chúng ta trích dẫn phần 100 loại quả báo niệm Phật in thành một trang, có thể đem ra lưu thông để mọi người cùng xem, đề cao cảnh giác.

Người niệm Phật chúng ta, tương lai thuộc loại nào trong 100 loại quả báo này, quý vị sẽ rõ ràng minh bạch. Điều đầu tiên là niệm Phật đọa địa ngục A tỳ, nguyên nhân là gì? Vì ngũ dục, tham ngũ dục, ngũ dục là tài sắc danh thực thụ. Vì điều này mà niệm Phật, mà tu Tịnh độ, quả báo ở trong địa ngục. Niệm Phật khẩu thiện, tâm hành bất thiện, tâm và thân của quý vị bất thiện, mà là mượn chiêu bài của Phật, mượn chiêu bài của Phật A Di Đà, nhưng làm việc trái với Phật A Di Đà, không phải là vô cùng tội lỗi ư? Thật sự gọi là hồ đồ, thật sự gọi là ngu si.

Nên ở dưới nói: “Giả như làm càng nhiều ác nghiệp, chết bị đọa đường ác, nên nói: Từ khổ vào nơi khổ, hồ đồ đi vào hồ đồ”.

Hết giờ rồi, mấy câu này bài học sau chúng ta học tiếp.

**Hết tập 531**